

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: **21** /2017/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Trị, ngày **05** tháng **9** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý cây xanh đô thị
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

*Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về
Quản lý cây xanh đô thị;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định phân công, phân cấp quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

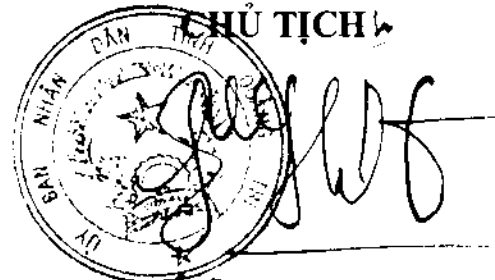
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **15 / 9 /2017**.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Tin học tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh, CV;
- Lưu: VT, CN(P-02b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2017/QĐ-UBND

ngày 05 / 9 /2017 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này nhằm phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý về cây xanh đô thị, bao gồm: quy hoạch, trồng, chăm sóc, ươm cây, bảo vệ và chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị.

2. Quy định này áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là UBND cấp huyện); các Sở, Ban, Ngành có liên quan đến quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; các tổ chức được lựa chọn làm đơn vị thực hiện dịch vụ về quản lý cây xanh đô thị; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến hoạt động quản lý cây xanh đô thị, đầu tư và phát triển vườn ươm, công viên, vườn hoa.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý cây xanh đô thị

1. Việc phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý cho các đơn vị liên quan về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đảm bảo nguyên tắc thống nhất, không trái với các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Nâng cao trách nhiệm, tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị. Xác định rõ trách nhiệm quản lý cây xanh đô thị của các cơ quan nhằm tránh chồng chéo hoặc bỏ sót đối tượng, kịp thời đề xuất với UBND tỉnh ban hành các chủ trương, chính sách, cơ chế quản lý nhà nước về quản lý cây xanh đô thị phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh, có phân công trách nhiệm cho các cơ quan chuyên môn và phân cấp quản lý cho UBND cấp huyện về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Nhà nước có trách nhiệm đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng; đồng thời khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia quy hoạch; trồng, chăm sóc, ươm cây, bảo vệ cây xanh đô thị.

5. Việc quản lý, phát triển cây xanh đô thị phải tuân thủ quy hoạch đô thị, quy chuẩn kỹ thuật đồng thời góp phần tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

6. Khi lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng phải xác định tỷ lệ, diện tích đất cây xanh đô thị đảm bảo theo quy chuẩn xây dựng Việt Nam, các tiêu chuẩn về quy hoạch cây xanh sử dụng công cộng.

7. Lựa chọn chủng loại và giống cây trồng phải phù hợp điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương, cảnh quan không gian kiến trúc, đảm bảo an toàn giao thông và vệ sinh môi trường.

8. Các hành vi bị cấm đối với cây xanh đô thị được quy định tại Điều 7, Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÂY XANH ĐÔ THỊ

Điều 3. Phân công trách nhiệm và phân cấp quản lý:

1. Sở Xây dựng:

a) Tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Chủ trì tổng hợp, thẩm định kế hoạch hàng năm và 5 năm về đầu tư phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị trên địa bàn, trình UBND tỉnh ban hành.

c) Chủ trì tổng hợp, thẩm định danh mục cây cổ thụ, cây cần bảo tồn, cây nguy hiểm cần phải thay thế, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế trong đô thị trên địa bàn, trình UBND tỉnh ban hành.

d) Chủ trì tổ chức xây dựng Đơn giá dịch vụ công ích duy trì cây xanh đô thị, trình UBND tỉnh quyết định ban hành.

e) Chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh, UBND các huyện, thị, thành phố tham mưu UBND tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách về đầu tư, tài chính và sử dụng đất để khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý cây xanh đô thị, đầu tư và phát triển vườn ươm, công viên, vườn hoa.

f) Tổng hợp cơ sở dữ liệu về cây xanh đô thị trên địa bàn phục vụ công tác quản lý nhà nước về cây xanh đô thị.

g) Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá công tác quản lý cây xanh đô thị tại các địa phương trên địa bàn tỉnh.

h) Định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng về tình hình quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Hướng dẫn các đơn vị, cá nhân trực tiếp quản lý cây xanh đô thị về công tác trồng, chăm sóc, ươm các chủng loại cây xanh đô thị phù hợp với mục đích trồng, khí hậu, thổ nhưỡng tại địa phương; phát triển và quản lý việc sản xuất kinh doanh của các cơ sở vườn ươm phục vụ nhu cầu trồng cây xanh trong tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng tổng hợp danh mục cây cổ thụ, cây cần bảo tồn, cây nguy hiểm cần phải thay thế, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế trong đô thị trên địa bàn.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn xây dựng cơ bản cho các công trình, dự án xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị có liên quan đến xây xanh đô thị; bố trí nguồn vốn thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị hàng năm cho các địa phương trên địa bàn.

4. Sở Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý và sử dụng nguồn lợi thu được từ việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh sử dụng công cộng có nguồn lợi thu được.

b) Tham mưu UBND tỉnh về kinh phí phục vụ công tác lập, thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết cây xanh, công viên - vườn hoa đô thị; kinh phí xây dựng Bộ đơn giá dịch vụ công ích duy trì cây xanh đô thị trên địa bàn. Riêng việc lập quy hoạch chi tiết thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh do tổ chức, cá nhân quản lý dự án tự thực hiện.

5. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh:

Tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển cây xanh đô thị trong phạm vi khu vực do mình quản lý bao gồm các công việc theo quy định tại Khoản 6 Điều 3 Quyết định này.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển cây xanh đô thị trên địa bàn do mình quản lý trừ phạm vi khu vực đã phân công, phân cấp cho Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh, bao gồm:

a) Ban hành các văn bản quy định cụ thể về công tác quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn và tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định này.

b) Tổ chức khảo sát, thống kê danh mục cây cổ thụ, cây cần bảo tồn, cây nguy hiểm cần phải thay thế, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế trong đô thị trên địa bàn, báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp.

c) Lựa chọn, ký hợp đồng với đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cây xanh đô thị để thực hiện dịch vụ về quản lý cây xanh trên địa bàn do mình quản lý theo quy định.

d) Chủ trì tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết cây xanh, công viên – vườn hoa đô thị theo quy định.

e) Chủ trì tổ chức lập kế hoạch đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị, kinh phí thực hiện theo kế hoạch hàng năm và 5 năm, trình Sở Xây dựng thẩm định.

f) Thực hiện việc cấp Giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị trên địa bàn do mình quản lý theo quy định. Đối với trường hợp chặt hạ, dịch chuyển cây cổ thụ, cây cần bảo tồn, trước khi cấp Giấy phép, UBND cấp huyện phải lấy ý kiến thỏa thuận của Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

g) Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng và trường học tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, hướng dẫn người dân và cộng đồng dân cư tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh đô thị và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật liên quan về quản lý cây xanh đô thị.

h) Phối hợp với cơ quan liên quan tổ chức bảo vệ, kiểm tra, xử lý các hành vi xâm phạm về cây xanh đô thị theo quy định pháp luật.

i) Tổ chức chỉ đạo việc thống kê hàng năm và lập cơ sở dữ liệu về cây xanh đô thị trên địa bàn, hàng năm báo cáo Sở Xây dựng trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, theo dõi.

7. Các ngành điện lực, viễn thông, cấp - thoát nước:

Trong quá trình thi công, xử lý kỹ thuật công trình ngầm và trên mặt đất, các ngành điện lực, viễn thông, cấp nước, thoát nước có trách nhiệm bảo vệ hệ thống cây xanh đã có trong và xung quanh khu vực công trường; thông báo, phối hợp chặt chẽ với cơ quan được phân cấp quản lý cây xanh để đảm bảo kỹ thuật, sự an toàn và phát triển của cây xanh.

Điều 4. Trách nhiệm của chủ đầu tư xây dựng công trình có liên quan đến cây xanh đô thị và đơn vị thực hiện dịch vụ quản lý cây xanh đô thị

1. Đơn vị chủ đầu tư xây dựng công trình liên quan đến cây xanh đô thị:

a) Khi triển khai xây dựng khu đô thị mới, chủ đầu tư phải đảm bảo quỹ đất cây xanh; cây xanh được trồng phải đúng chủng loại, tiêu chuẩn cây trồng theo quy hoạch chi tiết khu đô thị mới, quy hoạch chi tiết cây xanh, công viên - vườn hoa đã được phê duyệt đồng thời phải có trách nhiệm chăm sóc và bảo vệ cây xanh đến khi bàn giao cho cơ quan quản lý cây xanh đô thị.

b) Khi xây dựng mới đường đô thị, chủ đầu tư phải đảm bảo trồng cây xanh đồng bộ với việc xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt. Khi cải tạo, nâng cấp đường đô thị, các công trình đường ống kỹ

thuật hoặc khi tiến hành hạ ngầm các công trình đường dây, cáp nổi tại các đô thị có liên quan đến việc bảo vệ, chặt hạ, dịch chuyển, trồng mới cây xanh, chủ đầu tư phải thông báo cho UBND cấp huyện nơi có công trình đi qua biết để giám sát thực hiện; việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị phải được thực hiện tuân thủ theo quy định.

2. Đơn vị thực hiện dịch vụ quản lý cây xanh đô thị:

a) Thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ và quản lý hệ thống cây xanh đô thị theo hợp đồng đã ký kết.

b) Lập danh sách và đánh số các loại cây xanh đô thị trên đường phố, nơi công cộng. Hàng năm thống kê báo cáo, kiểm kê diện tích, số lượng cây xanh, xây dựng cơ sở dữ liệu về cây xanh đô thị gửi UBND cấp huyện tổng hợp.

c) Phát hiện, lập hồ sơ theo dõi tình trạng phát triển của cây nguy hiểm trong đô thị; lập kế hoạch chặt hạ, dịch chuyển cây nguy hiểm trong đô thị, cây xanh trong các khu vực thực hiện dự án đầu tư trình UBND cấp huyện phê duyệt và cấp Giấy phép chặt hạ theo quy định.

d) Thông báo cho chính quyền địa phương biết trước khi triển khai việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị theo quy định; có phương án bảo đảm an toàn giao thông khi chặt hạ, dịch chuyển cây xanh trên các đường phố.

e) Phối hợp với các địa phương vận động thực hiện phong trào Nhà nước và nhân dân cùng chăm sóc, bảo vệ, quản lý và phát triển hệ thống cây xanh đô thị.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hành vi bị cấm, vi phạm liên quan đến công tác trồng, chăm sóc, ươm cây, bảo vệ và chặt hạ cây xanh đô thị, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm hoặc bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hành vi cố ý vi phạm và gây hậu quả nghiêm trọng trong lĩnh vực quản lý cây xanh đô thị có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Các nội dung khác liên quan đến hoạt động quản lý cây xanh đô thị không nêu tại Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về Quản lý cây xanh đô thị và các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có văn bản gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính